

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26-9-2025

V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con,
cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường.

2. Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 182/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/4/2025 về việc “Tranh chấp yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lữ Thị Ái N, sinh năm 1992; địa chỉ: Số A, Đường số D, khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Có yêu cầu vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1988; địa chỉ: Số A Đường A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 08/10/2024). Có yêu cầu vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Tống Minh T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Số C khu N, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Dương Thị P, sinh năm 1971; địa chỉ: Số A, Đường số D, khu phố G, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Có yêu cầu vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lữ Thị Ái N và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Bà N và ông T1 đã ly hôn theo Quyết định số 477/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Theo quyết định ly hôn bà N được quyền nuôi cháu Tổng Hữu N1, ông T1 nuôi cháu Tổng Hữu T2, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực thì cháu T2 vẫn ở với bà N, được bà N chăm sóc và cho đi học. Trong quá trình bà N nuôi các con thì ông T1 lâu lâu mới đến thăm các con một lần, không thực hiện cấp dưỡng nuôi con. Đến khoảng tháng 7/2024, cháu T2 đang nghỉ hè lớp 01 thì ông T1 đến đưa cháu T2 về nuôi. Ông T1 báo cho bà N biết việc đưa cháu T2 về nuôi nhưng khi đưa cháu T2 đi thì ông T1 nói với cháu T2 là rước đi chơi rồi về nên cháu T2 mới đi. Sau đó, ông T1 xin chuyển trường học cho con đến Trường tiểu học Đ, phường Đ. Việc ông T1 chuyển trường học cho con thì ông T1 không báo cho bà biết mà bà chỉ biết khi cô giáo chủ nhiệm thông báo.

Lý do bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là bởi vì: Từ khi ông T1 đưa cháu T2 về nuôi thì ông T1 giấu địa chỉ, tự ý chuyển trường học cho con và ngăn cản bà đến thăm con. Khi gặp ông T1 bà N hỏi địa chỉ nhà để đến thăm con thì ông T1 không cho mà bảo bà muốn biết thì tự đi mà tìm chứ không có chỉ. Từ khi đón con về nuôi thì ông T1 chặn điện thoại và các phương pháp liên lạc khác để không cho bà N liên lạc với con. Bà N tìm hiểu hồ sơ chuyển trường của con thì mới biết con đang học ở Trường tiểu học Đ, thành phố D và có tìm đến trường thăm con. Cháu T2 dặn bà là không cho ba biết vì sợ ba biết thì sẽ tiếp tục chuyển trường cho cháu T2. Hiện nay cháu T2 đang nghỉ hè và sang năm học 2025 - 2026 sẽ học lớp 3. (Năm học 2024-2025 cháu học lớp 2.9 Trường tiểu học Đ). Từ khi ông T1 đưa con đi và không cho bà thăm gặp con thì bà không thông báo, cũng không yêu cầu cơ quan tổ chức nào can thiệp hay hòa giải. Từ khi biết địa chỉ của ông T1 ở số C khu N, khu phố T, phường Đ thì bà N chỉ đến một lần nhưng nhà đóng cửa không gặp ai. Hiện nay bà N làm công nhân, thu nhập trung bình mỗi tháng là 13.000.000 đồng. Hiện bà N đang ở nhà thuê cùng với ba mẹ, em gái và cháu N1. Vì vậy, bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con buộc ông T1 phải giao cháu T2 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và yêu cầu ông T1 thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Tổng Hữu T2 với số tiền 4.000.000 đồng/tháng ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Tổng Minh T1 đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng ông không đến Tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- *Người làm chứng bà Dương Thị Phương trình B:* Sau khi ông T1 và bà N ly hôn thì các cháu N1 và T2 đều sống cùng với mẹ và sống cùng với gia đình bà, được mẹ và bà ngoại chăm sóc chu đáo, cho đi học đầy đủ. Tuy nhiên, khoảng tháng 7/2024 thì ông T1 đến đưa cháu T2 về nuôi mà không thông báo cho ông bà. Từ khi đó ông T1 không cho bà N đưa cháu T2 về nhà thăm mẹ và ông bà ngoại. Khi cháu T2 được ông T1 đưa đi thì không ai biết địa chỉ nhà ông T1 ở đâu để đi thăm cháu. Từ khi biết địa chỉ của ông T1 ở số C khu N, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bà N có tìm đến thăm một lần nhưng không gặp.

Ông T1 chặn mọi liên lạc với gia đình bà, không cho bà nói chuyện điện thoại hay thăm gặp cháu T2. Là mẹ, là bà thì ai cũng thương con nên bà mong Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N để tạo điều kiện cho mẹ con chăm sóc nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Lữ Thị Ái N, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Lê Văn T, người làm chứng bà Dương Thị P có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Tống Minh T1 được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 229 và 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng là đúng quy định. Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn đối với ông Tống Minh T1 đang cư trú tại số C khu N, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Nguyên đơn bà Lữ Thị Ái N, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Lê Văn T, người làm chứng bà Dương Thị P có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Tống Minh T1 được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 229 và 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng.

[2] Về nội dung: Ông Tống Minh T1 và bà Lữ Thị Ái N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 477/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Cần Thơ). Sau khi ly hôn, ông T1 và bà N thỏa thuận giao cháu Tống Hữu N1, sinh ngày 27/10/2010 cho bà Lữ Thị Ái N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Tống Hữu T2, sinh ngày 30/12/2017 cho ông Tống Minh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T1 và bà N không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Quá trình giải quyết vụ án bà N cho rằng, ông T1 che giấu nơi ở, tự ý chuyển trường học cho con và ngăn cản bà thăm con, chặn điện thoại và các phương thức liên lạc khác để không cho bà N liên lạc với con. Do đó, bà N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[4.1] Tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: “1. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều này, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. 2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. 3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên...”.

[4.2] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 477/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Cần Thơ) thì ông T1 và bà N đã thỏa thuận giao cháu Tổng Hữu N1, sinh ngày 27/10/2010 cho bà Lữ Thị Ái N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Tổng Hữu T2, sinh ngày 30/12/2017 cho ông Tổng Minh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4.3] Bà N xác định, sau khi ly hôn bà N vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T2, cho cháu đi học mầm non và học tiểu học tại Trường tiểu học N2 tại phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong khoảng thời gian từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực từ ngày 22/10/2020 đến tháng 7/2024, ông T1 chỉ thỉnh thoảng đến thăm con và không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng. Xét thấy, lời khai của bà N phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với tài liệu chứng cứ do bà N cung cấp. Quyết định của Tòa án đã có hiệu lực từ ngày 22/10/2020 nhưng đến tháng 7/2024 ông T1 mới đưa cháu T2 về chăm sóc, nuôi dưỡng là không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được giao quyền trực tiếp nuôi con. Đến khi thực hiện quyền của mình, ông T1 phải thông báo cho người đang trực tiếp nuôi con về việc đưa cháu T2 về chăm sóc, nuôi dưỡng và cung cấp thông tin về chỗ ở để bà N thực hiện thăm non, chăm sóc con theo quy định. Nhưng trên thực tế khi ông T1 đưa cháu T2 về nuôi dưỡng đã không cung cấp nơi ở cho bà N để bà thực hiện quyền và nghĩa vụ của người mẹ là vi phạm Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Từ tháng 7/2024, ông T1 đưa cháu T2 về nuôi dưỡng thì đến tháng 10/2024, bà N đã tiến hành khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi ly hôn, ông T1 là người được giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con thì ông phải đón cháu T2 về chăm sóc, nuôi dưỡng và phải chịu tất cả những chi phí sinh hoạt, học tập của con nhưng ông không thực hiện. Cháu T2 đã hơn 07 tuổi, đang học tại Trường Tiểu học Đ, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại biên bản lấy lời khai cháu T2 thể hiện cháu có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Mặt khác, trong thời gian ở với mẹ, mặc dù ông T1 không thực hiện nghĩa vụ của người cha được giao quyền nuôi dưỡng con nhưng cháu T2 vẫn được bà N chăm sóc, nuôi dưỡng tốt và cho đi học đầy đủ. Quá trình giải quyết vụ án ông T1 đã được Tòa án triệu tập làm việc, tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt, không cung cấp lời khai, không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển ổn định về tinh thần và thể chất cho con chưa thành niên, không chia cắt tình mẹ con và theo nguyện vọng của con, căn cứ vào các Điều 81, 84 Luật Hôn nhân và Gia

đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N đối với ông T1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu T2 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: “2. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”. Bà N yêu cầu ông T1 thực hiện cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T2 với số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng. Ông T1 không cung cấp chứng cứ chứng minh mức thu nhập trung bình của bản thân. Tuy nhiên, việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng là để đảm bảo cho con có cuộc sống tốt hơn và nghĩa vụ đó là nghĩa vụ chung của cha mẹ. Bà N và ông T1 có hai người con chung là cháu Tổng Hữu N1, sinh ngày 27/10/2010 và cháu Tổng Hữu T2, sinh ngày 30/12/2017. Theo quyết định ly hôn thì ông T1 và bà N không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Nhưng khi khi giao cháu T2 cho bà N chăm sóc, nuôi dưỡng thì một mình bà N phải chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai người con chung. Vì vậy, khi giao cháu T2 cho bà N chăm sóc, nuôi dưỡng thì ông T1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T2. Tòa án căn cứ vào chi phí sinh hoạt, học tập và mức sống tại địa phương để quyết định mức cấp dưỡng. Xét thấy, bà N yêu cầu ông T1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu T2 với số tiền 4.000.000 đồng/tháng là phù hợp với chi phí sinh hoạt, học tập và mức sống tại địa phương nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Về án phí sơ thẩm: Ông Tổng Minh T1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 92, 227, 228, 229, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lữ Thị Ái N đối với ông Tổng Minh T1 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Buộc ông Tổng Minh T1 phải giao 01 (một) người con chung là cháu Tổng Hữu T2, sinh ngày 30/12/2017 cho bà Lữ Thị Ái N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Buộc ông Tổng Minh T1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Tổng Hữu T2, sinh ngày 30/12/2017 mỗi tháng 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại

Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Bà Lữ Thị Ái N và ông Tống Minh T1 có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Tống Minh T1 phải chịu 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con và án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Trả lại cho bà Lữ Thị Ái N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008178 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh) và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0007008 ngày 01/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSNDKV 16 - TP .;
- Phòng THADSKV 16 - TP .;
- Đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Vân

